

2025.12.11

## HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN PHÍ (VND)

BẬC HỌC	NĂM SINH	CẤP LỚP	PHƯƠNG ÁN ĐÓNG HỌC PHÍ					
			HỌC PHẦN	HỌC KỲ	TRỌN NĂM			
			4 lần / NH Hạn thanh toán 31/07/2026; 03/10/2026 31/12/2026; 06/03/2027	2 lần / NH Hạn thanh toán 31/05/2026 31/12/2026	Hạn thanh toán 31/03/2026 Tết kiệm 8%	Hạn thanh toán 31/05/2026 Tết kiệm 3%	Hạn thanh toán sau 31/05/2026	
Mầm non	EYP	2025 2024	Lớp NS	43,300,000	82,100,000	156,030,000	161,100,000	169,600,000
		2023	Lớp EY	60,500,000	114,600,000	217,720,000	224,800,000	236,700,000
		2022 2021	Lớp KG	60,500,000	114,600,000	217,720,000	224,800,000	236,700,000
Tiểu học	PYP	2020	Lớp 1	68,200,000	129,200,000	245,500,000	253,500,000	266,800,000
		2019	Lớp 2	68,200,000	129,200,000	245,500,000	253,500,000	266,800,000
		2018	Lớp 3	74,600,000	141,300,000	268,500,000	277,200,000	291,800,000
		2017	Lớp 4	74,600,000	141,300,000	268,500,000	277,200,000	291,800,000
		2016	Lớp 5	81,900,000	155,300,000	295,000,000	304,600,000	320,700,000
Trung học	MYP	2015	Lớp 6	104,800,000	198,600,000	377,360,000	389,600,000	397,200,000
		2014	Lớp 7	104,800,000	198,600,000	377,360,000	389,600,000	403,700,000
		2013	Lớp 8	104,800,000	198,600,000	377,360,000	389,600,000	410,200,000
		2012	Lớp 9	113,400,000	214,800,000	408,100,000	421,400,000	443,600,000
		2011	Lớp 10	132,500,000	251,100,000	477,000,000	492,500,000	518,500,000
	DP	2010	Lớp 11 DP	171,200,000	324,400,000	616,390,000	636,400,000	670,000,000
		2009	Lớp 12 DP	171,200,000	324,400,000	616,390,000	636,400,000	670,000,000
		2010	Lớp 11(Courses)	151,900,000	287,700,000	546,700,000	564,500,000	594,200,000
2009	Lớp 12(Courses)	151,900,000	287,700,000	546,700,000	564,500,000	594,200,000		

BẬC HỌC	CÁC KHOẢN PHÍ BẮT BUỘC DÀNH CHO HỌC SINH MỚI			
	PHÍ MỞ HỒ SƠ	PHÍ NHẬP HỌC	PHÍ ĐẶT CỌC	GÓI ĐỒNG PHỤC
Mầm non	2,000,000	8,000,000	-	2,162,160
Tiểu học	2,000,000	8,000,000	25,000,000	2,586,600
Trung học	3,000,000	12,000,000	35,000,000	4,017,600

## ƯU ĐÃI HỌC PHÍ

### ƯU ĐÃI CHO ANH CHỊ EM

- Giảm 5% Học Phí cho mỗi học sinh khi Phụ huynh có 2 con (anh chị em ruột) cùng học tại TESLA
- Giảm 10% Học Phí cho mỗi học sinh khi Phụ huynh có 3 con trở lên (anh chị em ruột) cùng học tại TESLA

*Lưu ý: + Không áp dụng đồng thời với học bổng hoặc các gói ưu đãi đặc biệt khác.*

*+ Ưu đãi anh/chị/em ruột được áp dụng khi quan hệ anh/chị/em ruột cùng học tại Tesla được xác lập chính thức (căn cứ thời điểm nhập học và kỳ thanh toán). Trường hợp chưa xác lập trong cùng kỳ thanh toán, ưu đãi chỉ áp dụng từ anh/chị/em thứ hai trở đi.*

*+ Học sinh hiện hữu phải thanh toán Phí giữ chỗ chậm nhất ngày 31/12 hằng năm. Khoản phí này được căn trừ vào học phí trọn năm hoặc vào kỳ thanh toán cuối cùng nếu Phụ huynh chọn phương thức thanh toán nhiều lần trong năm học.*

## PHÍ DỊCH VỤ (VND)

### PHÍ BÁN TRÚ

- Phí bán trú bao gồm phí bữa ăn (sáng, trưa, xế) và phí tổ chức, phục vụ, quản lý giờ ăn - nghỉ trưa và chăm sóc học sinh trong thời gian bán trú tại Trường.
- Học sinh **không ăn** tại trường, Phụ huynh phải thông báo đến Văn phòng Nhà trường trước khi bắt đầu học kỳ ít nhất 10 ngày làm việc. Đăng ký này phải được áp dụng cho trọn học kỳ. *(Lựa chọn này chỉ áp dụng cho học sinh từ Lớp 1 đến Lớp 12)*

BẬC HỌC <i>(cấp lớp)</i>	ĐÓNG 1 LẦN Hạn thanh toán 31/07/2026	ĐÓNG TỪNG HỌC PHẦN				
		HỌC PHẦN 1 Hạn thanh toán 31/07/2026	HỌC PHẦN 2 Hạn thanh toán 03/10/2026	HỌC PHẦN 3 Hạn thanh toán 31/12/2026	HỌC PHẦN 4 Hạn thanh toán 06/03/2027	HỌC PHẦN 5 Hạn thanh toán 29/05/2027
<b>Mầm non</b>	27,820,800	5,589,000	5,464,800	5,589,000	6,210,000	4,968,000
<b>Tiểu học</b>	31,795,200	7,776,000	7,603,200	7,776,000	8,640,000	Theo Biểu phí khóa Hè
<b>Trung học</b>	36,763,200	8,991,000	8,791,200	8,991,000	9,990,000	Theo Biểu phí khóa Hè

### PHÍ XE ĐƯA ĐÓN

- Xe đưa đón hoạt động từ Thứ Hai đến Thứ Sáu và được cung cấp theo từng học phần hoặc trọn năm học.
- Giảm 20% áp dụng cho mỗi học sinh là anh/chị/em ruột hoặc họ sử dụng dịch vụ tại cùng địa điểm đón và trả.
- Đối với đăng ký mới hoặc thay đổi địa điểm đón/trả, Phụ huynh phải hoàn tất và gửi "Đơn đăng ký dịch vụ xe Bus" đến Văn phòng Nhà trường và hoàn thành các khoản phí phát sinh (nếu có) ít nhất mười (10) ngày làm việc trước khi bắt đầu học kỳ. Nhà trường có quyền từ chối hoặc ngừng cung cấp dịch vụ nếu học sinh và/hoặc Phụ huynh không tuân thủ quy định xe đưa đón, hoặc Nhà trường không thể sắp xếp tuyến xe phù hợp.
- Nhà trường sẽ thông báo đến Phụ huynh khi có thay đổi về kế hoạch sắp xếp xe đưa đón.

KHOẢNG CÁCH	ĐÓNG 1 LẦN Hạn thanh toán 31/07/2026	ĐÓNG TỪNG HỌC PHẦN				
		HỌC PHẦN 1 Hạn thanh toán 31/07/2026	HỌC PHẦN 2 Hạn thanh toán 03/10/2026	HỌC PHẦN 3 Hạn thanh toán 31/12/2026	HỌC PHẦN 4 Hạn thanh toán 06/03/2027	HỌC PHẦN 5 Hạn thanh toán 29/05/2027
<b>Dưới 2 km</b>	14,910,072	3,646,485	3,565,452	3,646,485	4,051,650	Theo Biểu phí khóa Hè
	10,626,000	2,598,750	2,541,000	2,598,750	2,887,500	Theo Biểu phí khóa Hè
<b>02 - 04 km</b>	28,497,920	6,969,600	6,814,720	6,969,600	7,744,000	Theo Biểu phí khóa Hè
	19,950,016	4,879,080	4,770,656	4,879,080	5,421,200	Theo Biểu phí khóa Hè
<b>04 - 06 km</b>	33,782,032	8,261,910	8,078,312	8,261,910	9,179,900	Theo Biểu phí khóa Hè
	23,759,920	5,810,850	5,681,720	5,810,850	6,456,500	Theo Biểu phí khóa Hè
<b>06 - 08 km</b>	41,211,952	10,079,010	9,855,032	10,079,010	11,198,900	Theo Biểu phí khóa Hè
	28,943,936	7,078,680	6,921,376	7,078,680	7,865,200	Theo Biểu phí khóa Hè
<b>08 - 10 km</b>	53,459,912	13,074,435	12,783,892	13,074,435	14,527,150	Theo Biểu phí khóa Hè
	37,619,904	9,200,520	8,996,064	9,200,520	10,222,800	Theo Biểu phí khóa Hè
<b>10 - 12 km</b>	70,685,992	17,287,335	16,903,172	17,287,335	19,208,150	Theo Biểu phí khóa Hè
	49,500,048	12,105,990	11,836,968	12,105,990	13,451,100	Theo Biểu phí khóa Hè

### CÁC PHÍ KHÁC

LOẠI PHÍ		ĐƠN VỊ	MỨC PHÍ
1.	Phí giữ học sinh sau giờ học.	mỗi 01 giờ	100,000
2.	Phí cấp lại thẻ học sinh, chìa khóa tủ cá nhân ...	01 cái/lần	100,000
3.	Phí giữ chỗ. <i>(áp dụng với HS hiện hữu, được căn trừ vào lần thanh toán cuối cùng của năm học)</i>	lần	50,000,000
4.	Phí bảo hiểm y tế <i>(đối với học sinh từ 6 tuổi)</i> , phí bảo hiểm tai nạn. <i>(tạm tính)</i>	01 năm	1,000,000
5.	Lệ phí thi. <i>(thu hộ các đơn vị tổ chức kỳ thi)</i>	kỳ thi	Tùy từng kỳ thi
6.	Ngoại khóa ngoài giờ học hoặc cuối tuần.	lớp	Tùy từng lớp

Phí hai chiều  
Phí một chiều

#### HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN PHÍ (VND) - Dành cho học sinh nội trú

CẤP LỚP	TRỌN NĂM HỌC			PHƯƠNG ÁN ĐÓNG HỌC PHÍ		
	HỌC PHÍ sau 31/05/2026	PHÍ NỘI TRÚ		TRỌN NĂM		
		DV NỘI TRÚ	PHÍ LƯU TRÚ	Hạn thanh toán 31/03/2026 Tiết kiệm 8%	Hạn thanh toán 31/05/2026 Tiết kiệm 3%	Hạn thanh toán sau 31/05/2026
Lớp 6	397,200,000	90,000,000	64,200,000	531,560,000	543,800,000	551,400,000
Lớp 7	403,700,000	90,000,000	64,200,000	531,560,000	543,800,000	557,900,000
Lớp 8	410,200,000	90,000,000	64,200,000	531,560,000	543,800,000	564,400,000
Lớp 9	443,600,000	90,000,000	64,200,000	562,300,000	575,600,000	597,800,000
Lớp 10	518,500,000	90,000,000	64,200,000	631,200,000	646,700,000	672,700,000
Lớp 11 DP	670,000,000	90,000,000	64,200,000	770,590,000	790,600,000	824,200,000
Lớp 12 DP	670,000,000	90,000,000	64,200,000	770,590,000	790,600,000	824,200,000
Lớp 11(Courses)	594,200,000	90,000,000	64,200,000	700,900,000	718,700,000	748,400,000
Lớp 12(Courses)	594,200,000	90,000,000	64,200,000	700,900,000	718,700,000	748,400,000

BẬC HỌC	CÁC KHOẢN PHÍ BẮT BUỘC DÀNH CHO HỌC SINH MỚI			
	PHÍ MỞ HỒ SƠ	PHÍ NHẬP HỌC	PHÍ ĐẶT CỌC	GÓI ĐỒNG PHỤC
Trung học	3,000,000	12,000,000	35,000,000	4,017,600

#### CÁC PHÍ KHÁC

	LOẠI PHÍ	ĐƠN VỊ	MỨC PHÍ
1.	Phí cấp lại thẻ cho học sinh/phụ huynh, chìa khóa tủ cá nhân ...	1 cái/lần	100,000
2.	Phí giữ chỗ. (áp dụng với HS hiện hữu, được căn trừ vào lần thanh toán cuối của năm học)	học sinh	50,000,000
3.	Phí bảo hiểm y tế (tạm tính)	01 năm	1,000,000
4.	Các lớp bổ trợ; Ngoại khóa ngoài giờ học hoặc cuối tuần.	lớp	Tùy từng lớp

#### ƯU ĐÃI HỌC PHÍ

##### ƯU ĐÃI CHO ANH CHỊ EM

- Giảm 5% **Học Phí** cho mỗi học sinh khi Phụ huynh có 2 con (anh chị em ruột) cùng học tại TESLA
- Giảm 10% **Học Phí** cho mỗi học sinh khi Phụ huynh có 3 con trở lên (anh chị em ruột) cùng học tại TESLA

**Lưu ý:** + Không áp dụng đồng thời với học bổng hoặc các gói ưu đãi đặc biệt khác.  
+ Ưu đãi anh/chị/em ruột được áp dụng khi quan hệ anh/chị/em ruột cùng theo học tại Tesla được xác lập chính thức (căn cứ thời điểm nhập học và kỳ thanh toán). Trường hợp chưa xác lập trong cùng kỳ thanh toán, ưu đãi chỉ áp dụng từ anh/chị/em thứ hai trở đi.  
+ Học sinh hiện hữu phải thanh toán Phí giữ chỗ chậm nhất ngày 31/12 hằng năm. Khoản phí này được căn trừ vào học phí trọn năm hoặc vào kỳ thanh toán cuối cùng nếu Phụ huynh chọn phương thức thanh toán nhiều lần trong năm học.

- Dành cho học sinh nội trú từ thứ Hai đến thứ Sáu.  
Phụ huynh/người giám hộ đón học sinh từ 15:30 thứ Sáu tại Tesla Tân Bình.
- Phí nội trú** bao gồm: Phí các bữa ăn trong ngày (sáng, trưa, xế, tối); phòng ở máy lạnh và trang thiết bị, đồ dùng sinh hoạt tại khu nội trú; điện, nước và chi phí vận hành khu nội trú; hoạt động chăm sóc, quản lý và giám sát học sinh (bao gồm giờ tự học buổi tối); quản lý an ninh và sinh hoạt nội trú; giặt ủi và vệ sinh hằng ngày; điện thoại nội hạt khi cần thiết; hoạt động vui chơi, giải trí, truy cập internet; chăm sóc y tế và bảo hiểm tai nạn theo quy định của Nhà trường.
- Hoạt động sau giờ học:** được tổ chức định kỳ 3 buổi/tuần, yêu cầu tất cả HS nội trú đều phải tham gia, và không phải đóng phí. Nếu học sinh cần được hỗ trợ tiếng Anh thì đóng phí tùy theo kết quả kiểm tra theo từng học phần.
- Phí đặt cọc:** đóng 1 lần vào năm đầu tiên nhập học. Phí này sẽ được hoàn lại sau khi học sinh ra trường hoặc có thể được căn trừ nếu học sinh làm hư hỏng, mất mát tài sản.

2025.12.11

### ĐỒNG PHỤC

- Đồng phục đã mua không được hoàn trả. Chỉ được đổi trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày mua, cùng nhóm và cùng chủng loại, với điều kiện sản phẩm chưa qua sử dụng, còn nguyên nhãn và hóa đơn mua hàng hợp lệ.

ĐỒNG PHỤC	ĐVT	MẦM NON	TIỂU HỌC	TRUNG HỌC
Bộ đồng phục đi học	Bộ	415,800	488,160	790,560
Bộ đồng phục thể thao	Bộ	318,600	401,760	609,120
Áo house	Cái	277,560	318,600	427,680
Nón vải	Cái	231,000	256,000	308,000
Áo hoodie	Cái	474,000	500,000	603,000
Ba lô	Cái	551,000	551,000	551,000
Túi thư viện (túi chống sốc)	Cái	359,000	359,000	359,000
Bộ nệm gối chăn (Mầm Non)	Cái	793,000	-	-

### VẬT PHẨM THƯƠNG HIỆU TESLA

- Nhà trường hiện cung cấp một số vật phẩm thương hiệu TESLA như sau:

STT	DỤNG CỤ	ĐVT	GIÁ	STT	DỤNG CỤ	ĐVT	GIÁ
1	Gecko size lớn	Con	359,000	3	Ly sứ Tesla	Cái	179,000
2	Gecko mini	Con	179,000	4	Túi vải canvas	Cái	75,000